TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSST
Ngày 18/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Viết Toàn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông Nguyễn Công Thảo.
  2. Bà Phạm Thị Hoa.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST – HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST – HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hồ N, sinh ngày 12/12/1990; tại: Huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở : Thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Hồ T (chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1971. Vợ: Nguyễn Thị Mỹ H, Con: 01 con sinh năm 2011. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2011/HSST ngày 27/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST ngày 13/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 19/2011/HSST ngày 27/01/2011; buộc phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 Bản án là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ ngày 24/7/2011 (Đã chấp hành xong hình phạt). Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/01/2018 bị Công an xã I, huyện Chư Sê xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Ngọc G, sinh ngày 09/10/1999, tại: Huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Hồ Q (chết) và bà Lê

Thị T, sinh năm 1959. Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có bốn chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/01/2018 bị Công an xã I, huyện C xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Lê Xuân T, sinh 1966 và bà Trương Thị M, sinh 1977; Địa chỉ: Làng T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Ngọc C, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Trần Xuân S, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 12/02/2018, Hồ N (sinh ngày: 12/12/1990, trú tại Thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai) rủ Hồ Ngọc G (sinh ngày: 09/10/1999, trú tại Thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai) đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì tất cả đồng ý. Lúc này, Hồ N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Lisohaka, biển số 17H1 - 3747 chở Hồ Ngọc G ngồi sau, mang theo 01 kìm bằng kim loại, 01 tô vít bằng kim loại và 01 cây xà cầy bằng kim loại (một đầu dẹp nhọn, một đầu cong hình chữ V) đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Lê Xuân T (sinh năm: 1966, trú tại làng T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai) thì Hồ N nhìn thấy gia đình anh Lê Xuân T đi vắng, không có người trông coi nhà nên Hồ N đã dừng xe mô tô, nói với Hồ Ngọc G: *"đi ra phía sát nhà đứng cảnh giới để tao đi ra phía sau đột nhập trộm cắp tài sản"*. Sau đó, Hồ N đi ra phía sau nhà thì nhìn thấy cửa bên hông nhà của gia đình anh Lê Xuân T đang mở, không có người trông coi nên Hồ N đã dùng chiếc kìm bằng kim loại, cắt lưới hàng rào B40 rồi đi vào trong nhà anh Lê Xuân T trộm cắp được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, Model: Huawei NMO - L31 và 250.000 đồng (Bút lục: 06 - 07; 34 - 41). Sau đó, cùng nhau mang chiếc điện thoại đã trộm cắp được bán cho anh Trần Xuân S (sinh năm: 1992, trú tại thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia lai), khi mua điện thoại anh Trần Xuân S hỏi: *"sao lại bán"* thì Hồ N trả lời: *"bí tiền nên bán lấy tiền tiêu xài"* thì anh Trần Xuân S đã đồng ý mua với giá 1.200.000 đồng. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã tiến hành điều tra, xác minh. Đến 13 giờ cùng ngày, Hồ N cùng Hồ Ngọc G đã đến Công an xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 1.450.000 đồng là vật chứng của vụ án.

Ngày 13/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 49/ĐGTS, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai định giá đối với chiếc điện thoại nêu trên.

Ngày 13/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei, Model: Huawei NMO-L31, vỏ mặt trước màu vàng, mặt sau màu bạc (đã qua sử dụng) trị giá 2.394.000 đồng.

Vậy tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 2.644.000 đồng (đã bao gồm 250.000 đồng).

* Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, Model: Huawei NMO -L31, vỏ mặt trước màu vàng, mặt sau màu bạc và 250.000 đồng là tài sản hợp pháp của gia đình anh Lê Xuân T. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã trả lại cho anh Lê Xuân T là phù hợp.

- Đối với 1.200.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Trần Xuân S. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã trả lại cho anh Trần Xuân S là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Lisohaka, biển kiểm soát 17H1 - 3747, quá trình điều tra nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xác minh, giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc kìm bằng kim loại, chiều dài 18,5 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su màu vàng đen; 01chiếc tô vít bằng kim loại, chiều dài 31 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su "có chữ C - Mart"; 01cây xà cầy bằng kim loại, chiều dài 66,5 cm, một đầu dẹp nhọn và một đầu cong hình chữ V là vật chứng của vụ án. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai để bảo quản và thi hành theo bản án.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Lê Xuân T và anh Trần Xuân S không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT – VKS ngày 17/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Hồ N và Hồ Ngọc G về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Hồ N từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 12/02/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Hồ Ngọc G từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 12/02/2018.

- Về phần dân sự : Miễn xét; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bằng kim loại, chiều dài 18,5 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su màu vàng đen; 01 chiếc tô vít bằng kim loại, chiều dài 31 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su "có chữ C - Mart" và 01 cây xà cầy bằng kim loại, chiều dài 66,5 cm, một đầu dẹp nhọn và một đầu cong hình chữ V.

- Về phần án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác như: Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia phiên tòa khác được tòa án triệu tập không có ý kiến, yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người khỏe mạnh, đủ sức lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ những nhu thiết yếu của bản thân, nhưng với bản tính tham lam, lười lao động, thích có tiền đua đòi ăn chơi mà không phải bỏ mồ hôi công sức làm ra nên vào lúc 10 giờ ngày 12/02/2018, Hồ N cùng Hồ Ngọc G đã lén lút, chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động hiệu Huawei, Model: Huawei NMO - L31 trị giá 2.394.000 đồng và số tiền 250.000 đồng của gia đình anh Lê Xuân T để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến 13 giờ cùng ngày, Hồ N cùng Hồ Ngọc G đã đến Công an xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 1.450.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình, hoang mang lo sợ trong việc quản lý tài sản đối với người khác. HĐXX xét thấy, gần đây trên địa bàn huyện Chư Sê nói riêng, loại tội phạm xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản đối với người khác liên tục xảy ra, có chiều hướng gia tăng, về số vụ cũng như đối tượng tham gia, đặc biệt là tội "Trộm cắp tài sản", hành vi rất trắng trợn và liều lĩnh, thường tạo thành từng nhóm để cùng nhau đi và hỗ trợ nhau trong việc trộm cắp tài sản nên rất nguy hiểm. Để góp phần lập lại an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, đẩy lùi loại tội phạm này, nhằm trấn an lòng dân. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân của bị cáo thì mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội "*Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản thân Hồ N tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2011/HSST ngày 27/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST ngày 13/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 19/2011/HSST ngày 27/01/2011; buộc phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 Bản án là 45 *(Bốn mươi lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ ngày 24/7/2011. Sau khi chấp hành hình phạt tù đến ngày 08/01/2018 Hồ N bị Công an xã I, huyện C xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đối với bị cáo Hồ Ngọc G ngày 08/01/2018 bị Công an xã I, huyện C xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú; Bồi thường toàn bộ thiệt hại; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Riêng bị cáo Giàu phạm tội lần đầu thuộc tường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017 thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ". Tuy nhiên theo tài các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có tài sản. Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án TAND tối cao, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc kìm bằng kim loại, chiều dài 18,5 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su màu vàng đen; 01 chiếc tô vít bằng kim loại, chiều dài 31 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su "có chữ C - Mart"; 01 cây xà cầy bằng kim loại, chiều dài 66,5 cm, một đầu dẹp nhọn và một đầu cong hình chữ V là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ N, Hồ Ngọc G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Hồ N 12** *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam ngày 12/02/2018.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Ngọc G 09** *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam ngày 12/02/2018.

3. Về hình phần dân sự: Miễn xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bằng kim loại, chiều dài 18,5 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su màu vàng đen; 01 chiếc tô vít bằng kim loại, chiều dài 31 cm, tay cầm có vỏ bọc bằng cao su "có chữ C - Mart" và 01 cây xà cầy bằng kim loại, chiều dài 66,5 cm, một đầu dẹp nhọn và một đầu cong hình chữ V.

(Tất cả vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê ngày 18 tháng 4 năm 2018).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án:

Xử: Buộc các bị cáo Hồ N, Hồ Ngọc G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

6. Về kiến nghị: Không.

7. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình tính từ ngày bản án nhận được bản sao bản án hoặc tống đạt hợp lệ lên Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Viết Toàn